

## ĐỀ CUỐI KÌ Y4 -ĐỢT 5


**\*Lưu ý : đáp án không chính xác 100%**

### Question 1

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 60 tuổi, đến khám vì khó thở, khô khè. Khó thở từ vài năm nay phải dùng thuốc xịt màu tím, màu trắng (không rõ chẩn đoán), ban đầu khó thở nhẹ, chỉ khó thở khi làm việc rất nặng, mức độ khó thở tăng dần, không khó thở khi nằm đầu thấp, không khó thở kịch phát về đêm. Hút thuốc lá 40 gói.năm. Khám bệnh nhân tình, tiếp xúc được, mạch 99 lần/phút, huyết áp 150/90 mmHg, nhiệt độ 36,8oC, nhịp thở 23 lần/phút, SpO2 95% với khí trời, lồng ngực cân đối di động theo nhịp thở, T1, T2 đều rõ, gõ trong khắp 2 phổi, rale rít, ngáy rõ ở thì thở ra nghe khắp ngoại biên 2 phổi, các cơ quan khác chưa ghi nhận bất thường. Chẩn đoán sơ bộ phù hợp trên bệnh nhân là gì?


- ☒ a. COPD
- ☐ b. Dẫn phế quản
- ☐ c. U phế quản
- ☐ d. Hen

### Question 2

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 46 tuổi. Bệnh nhân có tiền căn tăng huyết áp phát hiện năm 16 tuổi, huyết áp tối đa 230/130 mmHg. Bệnh nhân có thận phải nhỏ và đã được cắt thận phải 15 năm trước. Hiện đang được điều trị thuốc hạ huyết áp và không than phiền gì. Tiểu được > 1000 mL/24 giờ. Khám: mạch 80 lần/phút, huyết áp 130/80 mmHg, nhịp thở 16 lần/phút, cân nặng 62 kg, chiều cao 170 cm. Tình, tiếp xúc tốt, niêm hồng, không phù chân. Sẹo mổ cắt thận phải vùng hông lưng phải lành tốt. các cơ quan khác chưa phát hiện bất thường. Cận lâm sàng: creatinine máu 1,8 mg/dL, BUN 32 mg/dL. Kết quả giải phẫu bệnh cũ của thận phải đã cắt: bệnh thận do tăng huyết áp. Độ thanh lọc creatinine tính theo công thức Cockcroft-Gault là bao nhiêu?


- ☐ a. 55,5 mL/phút/1,73m2 da
- ☐ b. 25,5 mL/phút/1,73 m2 da
- ☒ c. 45,5 mL/phút/1,73m2 da
- ☐ d. 35,5 mL/phút/1,73m2 da

### Question 3

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Nguyên nhân nào sau đây gây tăng huyết áp thứ phát?


- ☐ a. Hẹp động mạch thận
- ☐ b. Phình động mạch chủ ngực
- ☐ c. Phình động mạch chủ bụng
- ☒ d. Hẹp van động mạch chủ

**Question 4**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Niêu quản bảo vệ chống lại tình trạng nhiễm khuẩn đường tiết niệu thông qua cơ chế nào?


- ☐ a. Cấu tạo có 3 chỗ hẹp trên đường đi nên làm cho vi khuẩn không vượt qua được
- ☐ b. Tạo điều kiện thuận lợi cho vi khuẩn có lợi lưu trú như lactobacillus
- ☐ c. Tạo lớp nhầy mucopolysaccharide cản trở vi khuẩn bám dính
- ☒ d. Tạo nhu động để dòng nước tiểu đi từ trên xuống

**Question 5**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ, đến khám vì tiểu đục, có Tổng phân tích nước tiểu như sau. Bệnh nhân được kết luận có nhiễm trùng tiểu. Yếu tố nào sau đây trong tổng phân tích nước tiểu giúp chẩn đoán nhiễm trùng tiểu trên bệnh nhân này?

pH	6	Urobilinogen	5mg/dL
SG	1,015	Cetone	(-)
Glucose	(-)	Hồng cầu	50/ $\mu$ L
Protein	30mg/dL	Bạch cầu	250/ $\mu$ L
Bilirubin	(-)	Nitrite	(+)


- ☐ a. Protein niệu 30mg/dL và bạch cầu niệu 250/ $\mu$ L
- ☒ b. Bạch cầu niệu 250/ $\mu$ L và nitrite dương tính
- ☐ c. Bạch cầu niệu 250/ $\mu$ L và Urobilinogen 5 mg/dL
- ☐ d. Hồng cầu niệu 50/ $\mu$ L và Protein niệu 30 mg/dL

**Question 6**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Tác nhân viêm phổi nào sau đây KHÔNG phát hiện được bằng nhuộm soi đằm thông thường?


- ☐ a. Staphylococcus spp.
- ☒ b. Legionella spp.
- ☐ c. Streptococcus spp.
- ☐ d. Hemophilus spp.

**Question 7**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 70 tuổi có tiền căn đái tháo đường, nhập viện vì đau ngực. Bệnh nhân đau ngực khoảng 1 tuần nay, đau ngực nhiều khi gắng sức, giảm khi nghỉ ngơi. Cách nhập viện 3 giờ, bệnh nhân đang xem tivi đột ngột đau ngực sau xương ức dữ dội, kéo dài 20 phút không giảm nên nhập viện. Bệnh nhân có bao nhiêu yếu tố nguy cơ bệnh mạch vành ?


- ☐ a. 4
- ☒ b. 3
- ☐ c. 2
- ☐ d. 1

**Question 8**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ, 34 tuổi, đến khám vì phù toàn thân. Bệnh 3 ngày, tăng 7 kg, tiểu ít khoảng 200 ml/24 giờ, tiểu bọt. Khám ghi nhận phù toàn thân. Tổng phân tích nước tiểu Protein 10 g/L; tỉ trọng 1,026; Ery 80/μL; Leuko âm. Protein niệu 24 giờ: 10 g/24 giờ. Protein máu 45 g/L; albumin/máu 15g/L; Cholesterol toàn phần 15,14 mmol/L; triglyceride 9,01 mmol/L. Để chẩn đoán xác định tổn thương thận cấp cần làm thêm xét nghiệm gì?

- ☐ a. Siêu âm bụng
- ☐ b. Siêu âm tĩnh mạch chi dưới
- ☒ c. Ure, creatinine
- ☐ d. Công thức máu

**Question 9**

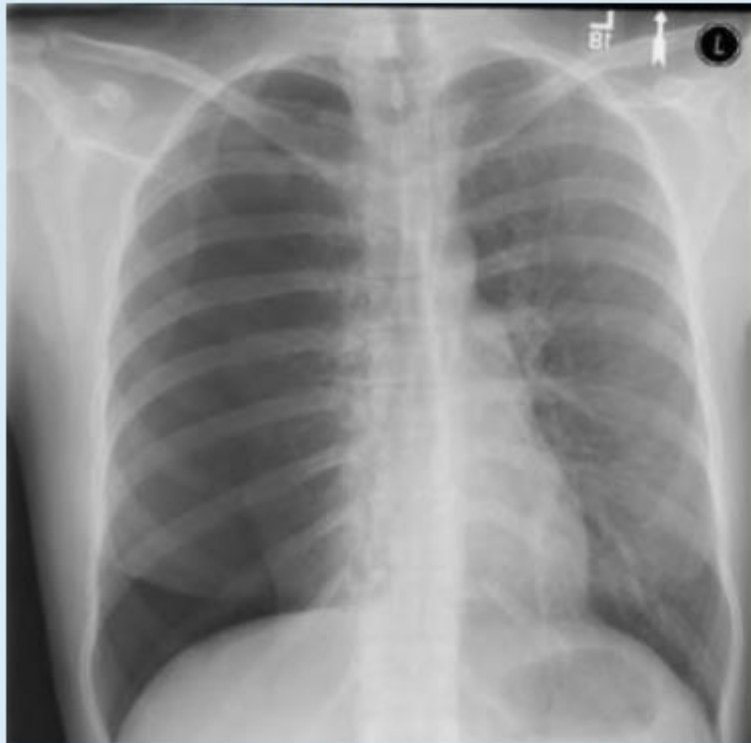
Complete

Marked out of

1.00

Flag question

Bệnh nhân nam 37 tuổi, đột ngột đau ngực phải kèm khó thở. Tiền căn hút thuốc lá 20 gói/năm. Khám tần số hô hấp 24 lần/phút, SpO2 92%, huyết áp 124/84 mmHg, tần số tim 108 lần/phút. Khám rung thanh bên phải giảm, gõ vang bên phải, rì rào phế nang bên phải mất. X-Quang phổi như hình bên dưới. Chẩn đoán của bệnh nhân là gì?



- ☐ a. Viêm phổi thùy trên phải
- ☒ b. Tràn khí màng phổi phải
- ☐ c. Viêm màng ngoài tim
- ☐ d. Tràn dịch màng phổi phải

**Question 10**

Complete

Marked out of

1.00

Flag question

Bệnh nhân nam, 25 tuổi, sốt và đau ngực trái khi hít thở, khi ho 1 tuần nay. Khám: ran nổ rải rác hai phổi, rung thanh giảm + gõ đục + rì rào phế nang giảm ở 1/3 dưới phổi bên trái. Bệnh nhân được chọc dịch màng phổi, thấy dịch vàng đục lợn cợn. Thành phần tế bào nào sau đây tăng cao hỗ trợ chẩn đoán tràn mủ màng phổi?


- ☐ a. Eosinophile
- ☐ b. Lymphocyte
- ☐ c. Monocyte
- ☒ d. Neutrophile

**Question 11**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Nguyên nhân nào sau đây thường gây **xơ gan** nốt to trên mô bệnh học?


- ☒ a. Thiếu  $\alpha$ 1-antitrypsin
- ☐ b. Nghiện rượu
- ☐ c. Viêm gan virus B mạn
- ☐ d. **Xơ gan** ứ mật nguyên phát

**Question 12**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ 52 tuổi, đến khám bệnh vì khó thở. Ba tháng nay cảm thấy khó thở khi đi lại trong nhà, nghỉ ngơi thì hết. Tối ngủ yên nhưng phải nằm 2 gối. Khám: Bệnh nhân tỉnh tiếp xúc tốt. Mạch 90 lần/phút, huyết áp 170/110 mmHg, nhịp thở 25 lần/phút. Tĩnh mạch cổ nổi 3 cm trên góc ức/tư thế 45 độ. Mỏm tim ở khoang lên sườn VI ngoài đường trung đòn trái 3 cm, diện đập 2x3 cm; không dấu nấy trước ngực, không dấu Harzer. T1, T2 nghe đều rõ, tần số 90 lần/phút, không âm thổi. Phổi không nghe tiếng ran. Siêu âm tim có phân suất tổng máu thất trái 35% theo phương pháp Simpson. Bệnh nhân thuộc phân loại suy tim nào?


- ☐ a. Suy tim phân suất tổng máu bình thường
- ☒ b. Suy tim phân suất tổng máu giảm
- ☐ c. Suy tim phân suất tổng máu trung gian
- ☐ d. Suy tim phân suất tổng máu bảo tồn

**Question 13**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam 51 tuổi, tiền căn tăng huyết áp, đái tháo đường type 2 nhiều năm và đang điều trị thuốc. Bệnh nhân đột ngột xây xẩm chóng mặt và tê nửa người phải. Bệnh nhân được người nhà đo huyết áp ghi nhận là 130/80 mmHg. Bệnh nhân nằm nghỉ và sau 10 phút thì các triệu chứng tự hết. Đây là biến chứng gì của tăng huyết áp?


- ☐ a. Xuất huyết não
- ☒ b. Cơn thoáng thiếu máu não
- ☐ c. Bệnh não do tăng huyết áp
- ☐ d. Nhồi máu não

**Question 14**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 55 tuổi, nhập viện vì mất ngủ. Bệnh nhân được chẩn đoán **xơ gan** cách 8 năm. Cách nhập viện 3 ngày, bệnh nhân bị mất ngủ về đêm, buồn ngủ nhiều ban ngày. Khám tỉnh, định hướng đúng về không gian, thời gian tuy nhiên thỉnh thoảng lú lẫn nhẹ, dễ bị kích thích, dấu rung vẩy dương tính. Phân độ giai đoạn bệnh não gan của bệnh nhân này là gì?


- ☐ a. Độ IV
- ☐ b. Độ III
- ☒ c. Độ II
- ☐ d. Độ I

**Question 15**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam 56 tuổi than khó thở khoảng 10 năm nay. Hiện tại cứ đi bộ khoảng 60 m là mệt, phải ngồi để thở. Phân độ khó thở mạn tính của bệnh nhân theo phân loại mMRC là gì?


- ☐ a. Độ 1
- ☐ b. Độ 3
- ☒ c. Độ 2
- ☐ d. Độ 4

**Question 16**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam 56 tuổi nhập viện vì khó thở, ho khạc đàm mủ. Bệnh 5 ngày sốt nhẹ 38°C, hắt hơi sổ mũi sau đó đau họng, đau tức ngực phải tăng hơn khi hít sâu vào, khó thở, khạc đàm ban đầu trắng sau đó chuyển sang vàng. Bệnh nhân khai đã từng khó thở, khạc đàm từ 10 năm nay, lâu lâu nặng lên một lần, trong năm vừa qua đã phải nhập viện cấp cứu 2 lần, lần gần nhất cách nay 2 tuần. Bệnh nhân được cho làm khí máu động mạch trước khi xuất viện, kết quả là: pH 7.37; pCO<sub>2</sub> 56 mmHg; HCO<sub>3</sub><sup>-</sup> 29 mmol/L; PaO<sub>2</sub> 98 mmHg; FiO<sub>2</sub> 0.32. Kết quả phân tích cân bằng toan kiềm trong khí máu động mạch đúng là gì?


- ☐ a. Giảm oxy máu, toan hô hấp mạn, kiềm chuyển hóa thứ phát
- ☐ b. Oxy máu bình thường, toan hô hấp cấp, kiềm chuyển hóa nguyên phát
- ☐ c. Oxy máu bình thường, toan hô hấp mạn, kiềm chuyển hóa thứ phát
- ☒ d. Giảm oxy máu, toan hô hấp cấp, kiềm chuyển hóa nguyên phát

**Question 17**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ 50 tuổi, chẩn đoán hội chứng thận hư nguyên phát và bắt đầu điều trị với Medrol 16mg 3 viên/ngày. Bệnh nhân hết phù sau 1 tháng điều trị. Hai ngày nay, toàn bộ chân phải bệnh nhân sưng to, đỏ tím, đau. Để chẩn đoán phân biệt nguyên nhân gây sưng, nóng, đỏ, đau cẳng chân phải kể trên, cần làm xét nghiệm gì?


- ☐ a. Chụp X-Quang cẳng chân phải
- ☐ b. Tổng phân tích nước tiểu
- ☒ c. Siêu âm Doppler mạch máu chi dưới
- ☐ d. Creatinine huyết thanh

**Question 18**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Câu 56 : Bệnh nhân nam, 25 tuổi, đến phòng khám kiểm tra sức khoẻ định kỳ. Kết quả xét nghiệm: HBsAg (-); HBSAb (-); IgG antiHBc (+). Giải thích kết quả xét nghiệm này là gì?


- ☐ a. Bệnh nhân bị viêm gan virus B cấp giai đoạn cửa sổ
- ☐ b. Bệnh nhân bị viêm gan virus B mạn
- ☒ c. Bệnh nhân đã từng phơi nhiễm virus viêm gan B
- ☐ d. Bệnh nhân đã được chủng ngừa viêm gan virus B

**Question 19**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Ở phụ nữ trong độ tuổi sinh sản, việc sử dụng thuốc diệt tinh trùng sẽ làm tăng nguy cơ nhiễm khuẩn đường tiết niệu là do thuốc diệt tinh trùng gây tác dụng nào ?


- ☐ a. Phá hủy các protein Tamm Horsfall
- ☐ b. Gây tê liệt bàng quang thoáng qua
- ☒ c. Diệt các vi khuẩn lactobacillus
- ☐ d. Làm cho nước tiểu có pH kiềm

**Question 20**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ 50 tuổi, chẩn đoán hội chứng thận hư nguyên phát và bắt đầu điều trị với Medrol 16 mg 3 viên/ngày. Bệnh nhân hết phù sau 1 tháng điều trị. Hai ngày nay, toàn bộ chân phải bệnh nhân sưng to, đỏ tím, đau. Chẩn đoán nào được nghĩ đến nhiều nhất trên bệnh nhân này là gì?


- ☐ a. Viêm mô tế bào chân phải
- ☐ b. Suy van tĩnh mạch sâu chân phải
- ☒ c. Huyết khối tĩnh mạch chân phải
- ☐ d. Tắc mạch bạch huyết chân phải

**Question 21**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ, 63 tuổi, đến khám vì khó thở. Không tiền căn bệnh tim, gan hay thận. Khám phát hiện: rung thanh giảm + gõ đục + rì rào phế nang giảm ở 1/2 dưới phổi bên phải. Cận lâm sàng thường được đề nghị để chẩn đoán là gì?


- ☐ a. Siêu âm phổi
- ☐ b. Siêu âm tim
- ☐ c. CT ngực có cản quang
- ☒ d. X quang ngực thẳng

**Question 22**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 54 tuổi, có tiền căn viêm gan virus C mạn đã điều trị cách 4 năm. Xét nghiệm nào sau đây có thể vẫn dương tính ngay cả khi bệnh không tái phát?


- ☒ a. HCV RNA
- ☐ b. HCVcoreAg
- ☐ c. Anti HCV
- ☐ d. HCV DNA

**Question 23**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ, 37 tuổi có tiền căn Lupus đỏ hệ thống tổn thương da và khớp đang điều trị ổn, chức năng thận ổn định với creatinine máu cách 2 tháng là 1 mg/dL. Một tháng nay, bệnh nhân mệt mỏi, sốt nhẹ. Một tuần nay, bệnh nhân thấy phù mi mắt và phù hai chi dưới, tăng cân 5 kg nên đến khám. Khám lâm sàng: Mạch 90 lần/phút, Huyết áp 150/100 mmHg, nhiệt độ 38°C, nước tiểu 400 mL/24 giờ màu vàng sậm. Xét nghiệm: tổng phân tích nước tiểu: Protein 2+, Hồng cầu 3+, bạch cầu âm tính. Soi tươi nước tiểu thấy nhiều hồng cầu biến dạng và trụ hồng cầu. Creatinine máu 2 mg/dL. Hội chứng lâm sàng phù hợp nhất của bệnh nhân là gì?


- ☒ a. Viêm cầu thận cấp
- ☐ b. Hội chứng thận hư
- ☐ c. Viêm cầu thận mạn
- ☐ d. Viêm cầu thận tiến triển nhanh

**Question 24**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ, 55 tuổi, nhập viện vì phù chân. Bệnh nhân được chẩn đoán hẹp van 2 lá cách đây 10 năm, không điều trị liên tục. Khám tỉnh, phù mềm, đối xứng 2 cẳng chân, không đau. Tĩnh mạch cổ nổi (+) ở tư thế 45 độ. Bụng mềm, gan to, ấn gan phồng cứng (+). Kết quả xét nghiệm: Bilirubin toàn phần 2,7 mg/dL. Bilirubin trực tiếp 1,5 mg/dL. Albumin máu 2,7 mg/dL. Siêu âm bụng: **xơ gan** - báng bụng lượng ít. Ở Bệnh nhân này, nguyên nhân **xơ gan** được nghĩ đến nhiều nhất là gì?


- ☐ a. **Xơ gan** do viêm màng ngoài tim co thắt
- ☐ b. **Xơ gan** do suy tim phải
- ☒ c. Không rõ nguyên nhân
- ☐ d. **Xơ gan** ứ mật nguyên phát

**Question 25**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Nguyên nhân thường gặp nhất của hội chứng 3 giảm là gì?


- ☐ a. Xẹp phổi
- ☐ b. Đông đặc phổi
- ☐ c. Tràn khí màng phổi
- ☒ d. Tràn dịch màng phổi

**Question 26**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question


Bệnh nhân nam, 55 tuổi nhập viện vì chảy máu chân răng. Bệnh nhân được chẩn đoán **xơ gan** cách 7 năm. **Xơ gan** có thể gây ra bất thường đông máu nào sau đây?

- ☐ a. Tỷ lệ prothrombin tăng
- ☒ b. INR tăng
- ☐ c. Tăng tiểu cầu tiên phát
- ☐ d. Thời gian prothrombin giảm



**Question 27**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question

Cận lâm sàng hình ảnh học thuộc chỉ định nhóm I trên bệnh nhân suy tim là gì?

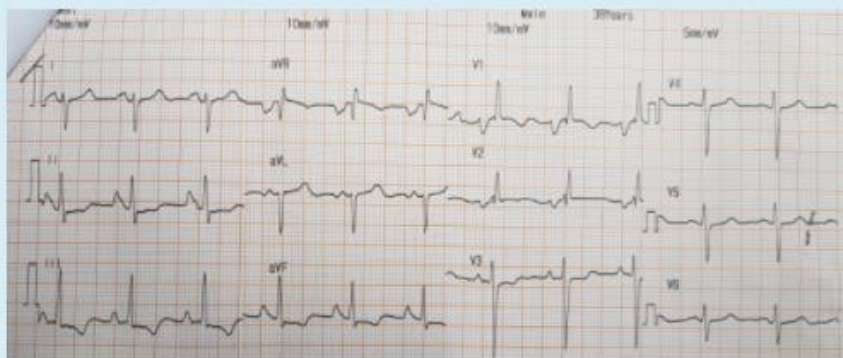
- ☐ a. MSCT mạch vành
- ☐ b. Chụp mạch vành cản quang
- ☐ c. Cộng hưởng từ tim mạch
- ☒ d. X quang ngực thẳng

**Question 28**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question


Bệnh nhân nữ 38 tuổi, tiền căn bệnh van tim không rõ chẩn đoán cách đây 5 năm. Bệnh nhân đến khám vì khó thở. Từ 1 tháng nay, bệnh nhân đi bộ khoảng 100 m thì mệt mỏi và cảm giác nhịp tim nhanh. Tối ngủ nằm đầu kê cao 2 gối mới dễ thở. Khám: mạch 100 lần/ phút, huyết áp 90/60 mmHg, mỏm tim ở khoảng liên sườn V đường trung đòn trái, có dấu Harzer và có dấu này trước ngực. T1 đánh và P2 mạnh, không nghe âm thổi. Bệnh nhân được đo điện tâm đồ như hình bên dưới. Nguyên nhân gây ra khó thở có thể có của bệnh nhân là gì?



- ☐ a. Hở van động mạch phổi
- ☐ b. Hẹp van động mạch chủ
- ☐ c. Hở van ba lá.
- ☒ d. Hẹp van hai lá

**Question 29**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Trong viêm cầu thận cấp, tiêu chuẩn chẩn đoán chính là tiêu chuẩn nào sau đây?

- ☐ a. Tăng huyết áp
- ☐ b. Tiểu đạm
- ☐ c. Nhiễm liên cầu trùng
- ☒ d. Tiểu máu

**Question 30**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nam 55 tuổi, làm vườn, đến khám bệnh vì khó thở. Từ 4 năm nay, khó thở khi đi bộ khoảng 80 m trên đường bằng phẳng phải ngồi lại để thở, ho khạc đàm nhầy buổi sáng. Tiền căn: hút thuốc lá từ năm 19 tuổi, 1 gói/ngày đã ngưng hút từ 10 năm nay, bệnh nhân có một đợt cấp kéo dài 1 tuần, cách nay 3 tháng nhưng chưa từng nhập viện lần nào trong năm qua. Khám lâm sàng: Mặt đỏ, niêm mạc đỏ sẫm, môi tím nhẹ. Nhịp thở 22 lần/phút nông, co kéo cơ ức đòn chũm, SpO<sub>2</sub> 87% khí trời. Lồng ngực hình thùng, rung thanh giảm, âm phế bào giảm, gõ vang hai bên phổi, ran rít lan tỏa hai bên phế trường chủ yếu vào thì thở ra. Bệnh nhân được cho làm hô hấp ký kết quả như sau. Kết quả phân tích hô hấp ký nào dưới đây là đúng nhất?

	Pred	Pre	% Pred	Post	% Pred	% change
FVC	3.76	1.89	50	2.03	54	7
FEV <sub>1</sub>	2.84	0.56	20	0.68	24	20
FEV <sub>1</sub> /FVC	75	30		33		
FEF <sub>25-75%</sub>	3.09	0.20	6	0.24	8	20
PEF	7.19	1.80	25	1.84	26	2

- ☐ a. Hội chứng tắc nghẽn, có đáp ứng test dẫn phế quản, phân loại GOLD 3
- ☒ b. Hội chứng tắc nghẽn, có đáp ứng test dẫn phế quản, phân loại GOLD 4
- ☐ c. Hội chứng tắc nghẽn, không có đáp ứng test dẫn phế quản, phân loại GOLD 4
- ☐ d. Hội chứng tắc nghẽn, không có đáp ứng test dẫn phế quản, phân loại GOLD 3

**Question 31**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân được chẩn đoán nhồi máu cơ tim cấp thành trước rộng. Sau điều trị 5 ngày, đột ngột bệnh nhân mệt, khó thở, huyết áp 85/50 mmHg, mạch 108 lần/phút, nghe tim thấy tiếng tim mờ, phổi không ran, bụng mềm. Biến chứng nào nghĩ đến nhiều nhất trong tình huống này?

- ☐ a. Hở van 2 lá cấp
- ☐ b. Thông liên thất
- ☐ c. Rối loạn nhịp
- ☒ d. Chèn ép tim cấp

**Question 32**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh não gan trên lâm sàng có bao nhiêu giai đoạn?

- ☒ a. 4
- ☐ b. 1
- ☐ c. 3
- ☐ d. 2

**Question 33**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nam, 72 tuổi, nhập viện vì khó thở. Tiền căn có tăng huyết áp 13 năm điều trị không đều, hút thuốc lá 30 gói.năm. Bệnh nhân có tai biến mạch máu não gây yếu ½ người bên trái nên hạn chế đi lại. Vài tháng nay bệnh nhân thường khó thở nhiều về đêm, ngủ dậy thì dễ thở hơn. Gần đây tình trạng này xảy ra thường xuyên, bệnh nhân phải ngủ ngồi nên nhập viện. Khám thực thể ghi nhận tỉnh, nằm đầu cao 45 độ, thở co kéo nhẹ cơ hô hấp phụ. Mạch: 110 lần/phút, huyết áp: 200/100 mmHg, nhiệt độ: 37 độ C, nhịp thở: 28 lần/phút. Móm tim ở khoang liên sườn V trên đường trung đòn trái, nảy mạnh. T1 và T2 rõ, A2 mạnh, tần số tim 110 lần/phút, đều. Phổi rale ẩm ít ở 2 đáy. Siêu âm tim: Đường kính nhĩ trái: 42 mm. Bề dày vách liên thất kỳ tâm trương: 13 mm, bề dày thành sau thất trái kỳ tâm trương: 14 mm, đường kính thất trái cuối tâm trương: 42 mm. Phân suất tống máu thất trái EF: 62%. Van động mạch chủ vôi hóa, hở van động mạch chủ mức độ nhẹ. Nguyên nhân suy tim trên bệnh nhân này là gì?

- ☐ a. Amyloidosis
- ☐ b. Hở van động mạch chủ
- ☒ c. Tăng huyết áp
- ☐ d. Bệnh mạch vành

**Question 34**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nữ 40 tuổi, nhập viện vì đau hông lưng Phải, đau quặn từng cơn, không lan, kèm sốt 39oC, tiểu gắt và tiểu lắt nhắt 3 ngày nay. Tiểu 700 ml/ngày. Khám bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt. Môi khô, lưỡi dơ. Mạch 110 lần/phút, Huyết áp 100/60 mmHg, nhiệt độ 39,5oC. Tim T1 – T2 đều, phổi gõ trong, sờ bụng mềm, ấn đau vùng hông Phải và rung thận Phải dương tính. Xét nghiệm: Tổng phân tích nước tiểu: pH 8,0; d 1,015; glucose âm tính; protein 30 mg/dL; hồng cầu 250/uL; bạch cầu 500/uL, nitrit dương tính. BUN 40 mg/dL; Creatinin huyết thanh 1,5 mg/dL. Siêu âm bụng: thận phải độc nhất và ứ nước độ 2. KUB: sỏi niệu quản phải. Nguyên nhân nào sau đây có thể là nguyên nhân hàng đầu gây tổn thương thận cấp ở bệnh nhân này?

- ☐ a. Hoại tử ống thận cấp do nhiễm trùng
- ☒ b. Sỏi niệu quản phải gây tắc nghẽn sau thận
- ☐ c. Viêm ống thận mô kẽ cấp do nhiễm trùng
- ☐ d. Suy thận cấp trước thận do thiếu nước

**Question 35**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, đến bệnh viện vì kết quả khám sức khỏe định kỳ thấy men gan tăng. Kết quả xét nghiệm cho thấy: AST 150 U/L; ALT 210 U/L. Một nguyên nhân làm tăng transaminase được nghĩ đến là bệnh ứ sắt mô (hemochromatosis). Xét nghiệm KHÔNG cần thiết khi chẩn đoán bệnh lý trên?


- ☐ a. Sắt huyết thanh
- ☒ b. Ceruloplasmin
- ☐ c. Ferritin
- ☐ d. Độ bão hoà transferrin

**Question 36**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam 30 tuổi nhập viện vì đau ngực 2 tuần. Cảm giác đau tức ngực sau xương ức, đặc biệt sau ăn, đau ngực không lan. Bệnh nhân không sốt, không ho, không cảm giác ngộp thở. Chỉ số khối cơ thể 30 kg/m<sup>2</sup>. Bệnh nhân không hút thuốc lá, không uống rượu. Chẩn đoán nào sau đây là phù hợp nhất ?


- ☐ a. Thiếu máu cơ tim
- ☐ b. Viêm cơ tim
- ☒ c. Bệnh trào ngược dạ dày – thực quản
- ☐ d. Viêm sụn sườn

**Question 37**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, đến khám vì đau hông lưng trái. Bệnh khoảng 2 ngày nay với sốt cao kèm đau hông lưng trái, nôn ói khoảng 3-4 lần/ngày, không tiêu chảy, không tiểu gắt buốt. Tiền căn: đái tháo đường típ 2 đang điều trị thuốc viên uống. Khám ghi nhận vè mặt nhiễm trùng, rung thận trái dương, bụng mềm, không ghi nhận điểm đau khu trú, các cơ quan khác chưa ghi nhận bất thường. Cần thực hiện xét nghiệm gì để chẩn đoán tình trạng nhiễm trùng nghi nhiều nhất ở bệnh nhân này?


- ☐ a. Xquang bụng đứng không sửa soạn
- ☒ b. Tổng phân tích nước tiểu
- ☐ c. Xquang ngực thẳng
- ☐ d. Siêu âm bụng

**Question 38**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Một bệnh nhân nam 50 tuổi. Tình cờ khám sức khỏe có xét nghiệm Tổng phân tích nước tiểu như sau (xem bảng). Cận lể nước tiểu: 2 hồng cầu/Quang trường 40. Đánh giá tình trạng tiểu máu trên bệnh nhân này như thế nào?

pH	6	Urobilinogen	5 mg/dL
SG	1,015	Cetone	(-)
Glucose	(-)	Hồng cầu	250/μl
Protein	(-)	Bạch cầu	(-)
Bilirubin	(-)	Nitrite	(-)


- ☒ a. Bệnh nhân có tiểu máu vi thể
- ☐ b. Bệnh nhân có tiểu máu
- ☐ c. Bệnh nhân không tiểu máu bệnh lý
- ☐ d. Bệnh nhân có tiểu máu đại thể

**Question 39**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ 55 tuổi, được **chẩn đoán viêm gan virus B** mạn. Bệnh nhân được đo độ đàn hồi gan và cho kết quả là F4. Kết luận nào là đúng?


- ☒ a. Chẩn đoán **Xơ gan**
- ☐ b. Cần chụp thêm CT scan bụng có cản quang để khảo sát hình dạng gan
- ☐ c. Chẩn đoán Xơ hoá gan tiến triển
- ☐ d. Chẩn đoán Xơ hoá gan mức độ trung bình

**Question 40**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 25 tuổi, có đau bụng thượng vị 2 tuần nay. Nội soi dạ dày: loét hang môn vị, đường kính khoảng 0.5 cm, bờ đều, đáy phủ giả mạc. Tiền sử: Viêm khớp dạng thấp đang sử dụng thuốc kháng viêm không steroid (NSAIDs). Các yếu tố làm chậm quá trình lành loét ở bệnh nhân này là gì?


- ☐ a. Tuổi và giới nam
- ☐ b. Kích thước ổ loét và tuổi
- ☒ c. NSAID và kích thước ổ loét
- ☐ d. Giới nam và NSAID

**Question 41**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 55 tuổi. Bệnh nhân có tiền căn tăng huyết áp, Đái tháo đường type 2 và bệnh thận mạn giai đoạn 4 đang được theo dõi ngoại trú. Hiện bệnh nhân than ăn uống kém, buồn nôn, đau nhức xương, tiểu được 600 mL/24 giờ. Khám: Mạch 80 lần/phút, huyết áp 140/80 mmHg, nhịp thở 16 lần/phút. Tỉnh, tiếp xúc tốt, niêm hồng, không phù chân. Tim đều, không âm thổi. Phổi không ran. Bụng mềm, gan lách không to. Cận lâm sàng: creatinine máu 3 mg/dL, BUN 32 mg/dL, Na<sup>+</sup> 140 mEq/L, K<sup>+</sup> 4,5 mEq/L, Ca<sup>++</sup> 5,7 mEq/L, Cl<sup>-</sup> 105 mEq/L. X-quang bụng tư thế nghiêng phải: vôi hóa động mạch chủ bụng. Siêu âm tim: các buồng tim trong giới hạn bình thường, phân xuất tổng máu (EF) 55%, vôi hóa nặng vòng van hai lá, van 2 lá và van động mạch chủ. Nguyên nhân gây vôi hóa mạch máu và van tim ở bệnh nhân này là gì?

- ☒ a. Nhược năng tuyến phó giáp
- ☐ b. Cường giáp
- ☐ c. Nhược năng tuyến giáp
- ☐ d. Cường tuyến phó giáp

**Question 42**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nữ, 53 tuổi, đến khám vì tiểu nhiều lần, sụt cân. Bệnh nhân có tiền căn Đái tháo đường type 2 trong 10 năm qua, tăng huyết áp, bệnh thận mạn 2 năm nay. Khám: Niêm hồng, không phù chân. Tim đều, phổi trong, bụng mềm, gan lách không sờ chạm. Cận lâm sàng: creatinine máu 1,2 mg/dL (GFR: 52 mL/phút/1,73m<sup>2</sup> da), tương tự mức creatinine máu 4 tháng trước. Bệnh nhân này được chẩn đoán bệnh thận mạn ở giai đoạn nào ?

- ☐ a. Giai đoạn 2
- ☐ b. Giai đoạn 3B
- ☒ c. Giai đoạn 3A
- ☐ d. Giai đoạn 4

**Question 43**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nam 55 tuổi. Hai tháng qua huyết áp đo được là 163/78 mmHg và bệnh nhân được điều trị thuốc là telmisartan và amlodipin. Bệnh nhân uống thuốc đều đặn và tuân thủ điều trị tốt. Sau dùng thuốc huyết áp bệnh nhân đo được là 152/78 mmHg. Phân độ tăng huyết áp theo hội Tim châu Âu 2018 của bệnh nhân là gì?

- ☐ a. Độ I
- ☒ b. Độ II
- ☐ c. Bình thường cao
- ☐ d. Độ III

**Question 44**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nam 44 tuổi, tăng huyết áp 10 năm. Xét nghiệm máu có kết quả như sau: Na<sup>+</sup> 138 mEq/L, K<sup>+</sup> 4,1 mEq/L, Cl<sup>-</sup> 108 mEq/L, Metanephrine/máu 40 pg/mL (giá trị bình thường < 90 pg/mL), creatinine máu là 0,8 mg/dL. Siêu âm bụng có kết quả kích thước hai thận teo nhỏ, phân biệt tuỷ rõ. Tổng phân tích nước tiểu không có máu và không có đạm. Nguyên nhân gây tăng huyết áp của bệnh nhân được nghĩ đến là gì?

- ☐ a. U tuỷ thượng thận
- ☐ b. U vỏ thượng thận
- ☐ c. Bệnh thận mạn
- ☒ d. Hẹp động mạch thận

**Question 45**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Một bệnh nhân nữ 21 tuổi có triệu chứng nuốt nghẹn từng đợt khi ăn thức ăn đặc từ 6 tháng nay, kèm theo cảm giác ợ trớ thức ăn sau khi ăn và khi nằm ngủ. Bệnh nhân sụt 6 kg từ khi khởi bệnh. Bệnh nhân được nội soi tiêu hóa trên 3 lần với kết quả viêm dạ dày. Lần cuối cùng được nội soi cách nay 2 tuần. Xét nghiệm được ưu tiên làm tiếp để xác định chẩn đoán ở bệnh nhân là gì?

- ☒ a. CT scan ngực cản quang
- ☐ b. X quang thực quản cản quang
- ☐ c. X quang lồng ngực thẳng
- ☐ d. Nội soi tiêu hóa trên

**Question 46**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Tiêu chuẩn chắc chắn có tiểu máu là gì?

- ☐ a. Soi tươi nước tiểu có  $>3$  hồng cầu/Quang trường 40
- ☐ b. Nước tiểu có màu đỏ
- ☐ c. Có hồng cầu (+) trong tổng phân tích nước tiểu
- ☒ d. Cận Addis  $<2000$  hồng cầu/phút

**Question 47**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question


Dựa vào hình ảnh X-quang ngực, cho biết phân mức độ tràn dịch màng phổi là gì?



- ☐ a. Lượng ít
- ☐ b. Lượng trung bình
- ☒ c. Lượng rất nhiều
- ☐ d. Lượng nhiều

**Question 48**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nữ, 59 tuổi, nhập viện vì vàng da. Bệnh nhân được chẩn đoán **xơ gan** cách đây 10 năm. Khám: tỉnh, tiếp xúc tốt. Kết quả xét nghiệm: Bilirubin toàn phần 3,8 mg/dL, Albumin máu 2,8 mg/dL, INR 1,7; siêu âm bụng: **xơ gan**- báng bụng lượng ít. Điểm số Child - Pugh của bệnh nhân này là bao nhiêu?

- ☐ a. 9
- ☒ b. 10
- ☐ c. 8
- ☐ d. 11




**Question 49**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Một bệnh nhân nam 80 tuổi, có tiền căn hút thuốc lá 65 gói/năm, nhập viện vì khó thở. Bệnh nhân có tiền căn COPD Gold IV (EFV1 là 15%) và phải nhập viện 5 lần trong 12 tháng qua. Đợt bệnh này, bệnh nhân có sốt cao lạnh run, ho đàm, đau ngực tăng khi ho, và khó thở trong 3 ngày. X quang ngực: đông đặc thùy dưới phổi trái kèm mờ góc sườn hoành trái. Bạch cầu 15.000/mm<sup>3</sup>, BUN 25 mmol/L, Creatinine 200 mmol/L. Tác nhân vi khuẩn được nghĩ đến nhất trên bệnh nhân này là gì?


- ☒ a. *Pseudomonas aeruginosa*
- ☐ b. *Mycoplasma pneumonia*
- ☐ c. *Mycobacterium tuberculosis*
- ☐ d. *Escherichia coli*

**Question 50**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam 52 tuổi, tiền căn tăng huyết áp, đái tháo đường không điều trị, hút thuốc lá và sử dụng rượu bia. Bệnh nhân đến khám vì khó thở. Từ 1 tháng nay, bệnh nhân đi bộ khoảng 100 m thì mệt mỏi và cảm giác nhịp tim nhanh. Tối ngủ nằm đầu kê cao 2 gối mới dễ thở. Khám: mạch 100 lần/phút, huyết áp 150/80 mmHg, mỏm tim ở khoảng liên sườn VI đường nách trước trái, không dấu Harzer và không dấu nảy trước ngực. T1 – T2 mờ, tần số 100 lần/phút. Âm thổi tâm thu dạng tràn ở mỏm tim lan ra nách, cường độ 3/6. Âm thổi tâm thu dạng tràn cường độ 3/6 ở khoảng liên sườn V bờ trái xương ức, nghiệm pháp Carvallo âm tính. Chẩn đoán nào thích hợp cho bệnh nhân này là gì?


- ☐ a. Suy tim trái độ I theo NYHA do hở van ba lá
- ☒ b. Suy tim trái độ III theo NYHA do hở van hai lá
- ☐ c. Suy tim trái độ IV theo NYHA do hẹp van động mạch chủ
- ☐ d. Suy tim trái độ II theo NYHA do thông liên thất

**Question 51**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 18 tuổi, nhập viện do sốt cao ngày 2, ho đàm, đàm ít màu rỉ sét, đau ngực trái kiểu màng phổi, kèm khó thở khi gắng sức. Khám: mạch 106 lần/phút; huyết áp 98/61 mmHg; nhiệt độ 39.0°C; SpO<sub>2</sub> 91% với oxy qua canula 3 lít/phút, nhịp thở 24 lần/phút; hội chứng 3 giảm đáy phổi trái. Chẩn đoán bệnh phù hợp nhất là gì?

- ☐ a. Áp xe phổi
- ☐ b. U phổi di căn màng phổi
- ☒ c. Viêm phổi - màng phổi
- ☐ d. Lao phổi - màng phổi



**Question 52**

Complete

Marked out of

1.00

Flag question

Bệnh nhân nam, 20 tuổi, nhập viện vì vàng da. Khám lâm sàng: vàng da, vàng mắt, không sao mạch, không bụng. Xét nghiệm: AST 740 U/L, ALT 850 U/L, bilirubin toàn phần 5,2 mg/dL, bilirubin gián tiếp 3,8mg/dL, Anti-HAV IgM (+), anti-HEV IgM (-), HBsAg (+), Anti-HBc IgM (-), HBV-DNA - âm tính; Anti-HCV (-). Chẩn đoán phù hợp là gì?

- ☒ a. Viêm gan A cấp
- ☐ b. Viêm gan B cấp
- ☐ c. Viêm gan C cấp
- ☐ d. Viêm gan E cấp

**Question 53**

Complete

Marked out of

1.00

Flag question

Bệnh nhân nam, 50 tuổi, nhập viện vì đau ngực dữ dội. Đau giữa ngực lan lên cổ và hàm dưới. Cảm giác đè nặng, liên tục kéo dài kèm theo vã mồ hôi và mệt mỏi. Bệnh nhân được đo điện tâm đồ, kết quả như hình bên dưới. Dựa vào điện tâm đồ, vùng nhồi máu cơ tim là vùng nào?



- ☐ a. Vùng trước bên
- ☒ b. Vùng trước vách
- ☐ c. Vùng dưới.
- ☐ d. Vùng sau

**Question 54**

Complete

Marked out of

1.00

Flag question

Bệnh nhân nữ, 56 tuổi, đến khám vì phù chân và mắt tăng dần trong 1 tháng, tăng 8 kg, tiểu 300 mL/ngày. Khám: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt. Mạch 90 lần/phút, huyết áp 170/90 mmHg, nhịp thở 16 lần/phút, nhiệt độ 37 độ C, cân nặng 72 kg, chiều cao 170 cm. Phù mắt và hai cẳng chân, đối xứng, ấn lõm, không đau. Tiền căn: Đái tháo đường típ 2 cách 3 năm; Tăng huyết áp và bệnh thận mạn 7 tháng nay với mức creatinine huyết thanh cơ bản 2 mg/dL. Xét nghiệm: Tổng phân tích nước tiểu: pH 6, d 1,02; Glucose 250 mg/dL; Protein 300 mg/dL; hồng cầu 250/ $\mu$ L, bạch cầu âm tính, creatinine niệu 75 mg/dL. Đường huyết 400 mg/dL; HbA1c 8%, BUN 62 mg/dL, creatinine 3 mg/dL. Nguyên nhân nào sau đây gây bệnh thận mạn ở bệnh nhân này, NGOẠI TRỪ?

- ☐ a. Bệnh cầu thận do Đái tháo đường
- ☐ b. Bệnh cầu thận nguyên phát
- ☒ c. Bệnh ống thận mô kẽ mạn
- ☐ d. Tăng huyết áp

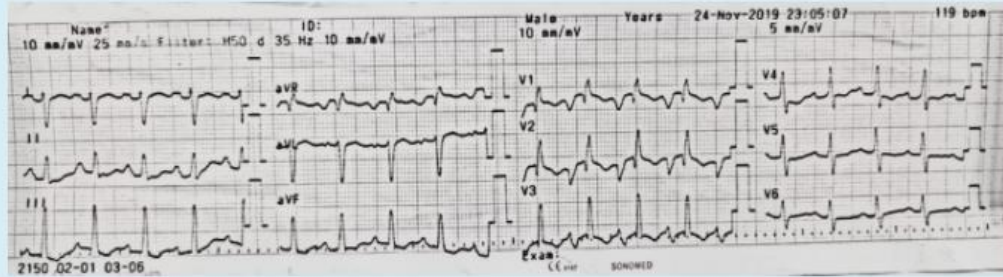
**Question 55**

Complete

Marked out of  
1.00

Flag question

Bệnh nhân nữ 26 tuổi, đến khám vì mệt mỏi. Từ 2 tháng nay, bệnh nhân đi bộ khoảng 200 m thì mệt mỏi và cảm giác nhịp tim nhanh, ngồi nghỉ khoảng 15 phút thì giảm mệt. Gần đây bệnh nhân mệt hơn khi đi bộ khoảng 50 m nên đến khám bệnh. Khám: mạch 90 lần/phút, móm tim ở khoảng liên sườn V đường trung đòn trái, có dấu Harzer và dấu này trước ngực. Không có rung miêu. T1 – T2 rõ, tần số 90 lần/phút. T1 đánh, P2 mạnh ở khoảng liên sườn II bên phải. Rù tâm trương ở móm tim, cường độ 3/6. Điện tâm đồ có hình ảnh như sau. Bất thường trên điện tâm đồ này là gì?



- ☐ a. Lớn 2 nhĩ, 2 thất
- ☒ b. Nhịp xoang, lớn nhĩ trái, lớn thất phải
- ☐ c. Rung nhĩ, block nhánh phải
- ☐ d. Cuồng nhĩ, lớn nhĩ phải, lớn thất trái

**Question 56**

Complete

Marked out of  
1.00

Flag question

Bệnh nhân nữ 66 tuổi, tiền căn tăng huyết áp uống thuốc đều đặn. Đến khám vì hồi hộp đánh trống ngực. Cách nhập viện khoảng 1 tháng, bệnh nhân đi bộ khoảng 100 m thì cảm thấy tim đập nhanh và hồi hộp, ngồi nghỉ khoảng 15 phút thì hết. Khám mạch 100 lần/phút. Huyết áp 150/80 mmHg. Móm tim ở khoảng liên sườn V đường trung đòn trái. Không dấu Harzer và không dấu này trước ngực. Sở không có rung miêu. T1 – T2 rõ, tần số 100 lần/phút. Âm thổi tâm trương nghe rõ ở khoảng liên sườn II bên phải lan dọc bờ trái xương ức, âm thổi tâm trương ở móm tim. Cường độ âm thổi ở khoảng gian sườn II bờ phải xương ức là bao nhiêu?

- ☐ a. 5/6
- ☐ b. 2/6
- ☒ c. 3/6
- ☐ d. 4/6

**Question 57**

Complete

Marked out of  
1.00

Flag question

Bệnh nhân nam, 52 tuổi. Một tuần nay, bệnh nhân thấy mệt mỏi, vàng da vàng mắt tăng dần, tiểu vàng sậm, tiêu phân vàng. Cận lâm sàng lúc nhập viện: AST 1.350 U/L; ALT 1.790 U/L. Anti HAV IgM (-); anti HAV IgG (+); HBsAg (+); IgM antiHBc (+); anti HCV (-). Chẩn đoán lúc nhập viện: viêm gan virus B cấp. Một chẩn đoán phân biệt thích hợp có thể là gì?

- ☐ a. Viêm gan virus C cấp/viêm gan virus B mạn
- ☐ b. Viêm gan virus B cấp/viêm gan virus C mạn
- ☐ c. Viêm gan virus A cấp/viêm gan virus B mạn
- ☒ d. Viêm gan virus B mạn đợt bùng phát

**Question 58**

Complete

Marked out of  
1.00

Flag question

Âm thổi tâm thu trong hở van 2 lá có đặc điểm gì?

- ☒ a. Lan dọc bờ trái xương ức
- ☐ b. Thổi toàn tâm thu, dạng hình chữ nhật
- ☐ c. Cường độ âm thổi tỉ lệ nghịch với độ nặng của hở van
- ☐ d. Nghiệm pháp Carvallo dương tính

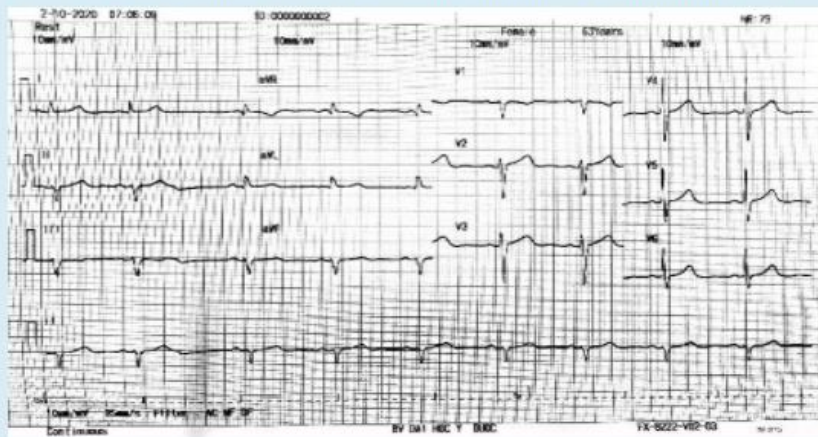
**Question 59**

Complete

Marked out of  
1.00

Flag question

Bệnh nhân nữ 60 tuổi, đến khám vì đau ngực. Cách nhập viện 7 giờ, bệnh nhân đang ngồi xem tivi, đột ngột đau ngực dữ dội kèm theo mệt mỏi và vã mồ hôi. Đau kiểu đè nặng phần thấp ngực trái lan lên vai trái và hàm dưới. Bệnh nhân nằm nghỉ nhưng không giảm, đau ngày một nhiều kèm theo vã mồ hôi. Bệnh nhân được đưa đến bệnh viện. Bệnh nhân được đo điện tâm đồ và kết quả men tim là Troponin I là 1,2 ng/mL, CKMB là 78 UI/L. Chẩn đoán thích hợp đối với bệnh nhân này là gì ?



- ☐ a. Nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên
- ☒ b. Nhồi máu cơ tim cấp không ST chênh lên
- ☐ c. Đau thắt ngực không ổn định
- ☐ d. Đau thắt ngực ổn định

**Question 60**

Complete

Marked out of  
1.00


Flag question

Một bệnh nhân nam 45 tuổi, được chuyển tới bệnh viện X trong tình trạng sốt cao, ho đàm, khó thở 2 ngày nay. Bệnh nhân đã từng điều trị tại bệnh viện địa phương Y trong 7 ngày với chẩn đoán xuất huyết não sau tai nạn giao thông cách đây 7 ngày. Khám: GCS 13 điểm, nuôi ăn qua sonde, tần số tim 98 lần/phút, tần số hô hấp 20 lần/ phút, SpO2 95% với oxy canula 6 lít/phút, huyết áp 110/70 mmHg, ran nổ 1/2 dưới phổi trái, phù nhẹ 2 chân đều nhau. Xét nghiệm gì trong các xét nghiệm dưới đây KHÔNG cần làm ngay?

- ☐ a. Cấy đàm làm kháng sinh đồ
- ☐ b. Công thức máu, CRP, Xét nghiệm D-dimer
- ☐ c. Chụp X quang ngực thẳng
- ☒ d. Siêu âm tĩnh mạch chi dưới

**Question 61**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nữ 68 tuổi, nhập viện vì sốt và ho đàm trắng đã 7 ngày dù điều trị kháng sinh đường uống 5 ngày. Môi khô lưỡi đỏ và mặt nhiễm trùng. Sốt 39°C Mạch 102 l/phút. Huyết áp 120/80 mmHg. Nhịp thở 22 lần/phút. Phổi ran nổ 2 bên. X quang lồng ngực ghi nhận có thâm nhiễm đáy trái. Ure, Creatinine bình thường. Bệnh nhân được chẩn đoán viêm phổi. Điểm CURB65 của bệnh nhân này là bao nhiêu?

- ☐ a. 2 điểm
- ☐ b. 3 điểm
- ☒ c. 1 điểm
- ☐ d. 0 điểm

**Question 62**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Viêm phổi là tình trạng nhiễm trùng cấp của nhu mô phổi thường nhất kéo dài bao nhiêu ngày?

- ☐ a. Dưới 28 ngày.
- ☒ b. Dưới 14 ngày.
- ☐ c. Dưới 21 ngày.
- ☐ d. Dưới 7 ngày.

**Question 63**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nam, **xơ gan**, không có tiền căn xuất huyết tiêu hóa, có xét nghiệm giảm số lượng hồng cầu. Nguyên nhân thiếu máu được nghĩ đến nhiều nhất là gì?

- ☐ a. Thiếu sắt
- ☐ b. Suy tủy vô căn
- ☐ c. Tán huyết miễn dịch
- ☒ d. Cường lách

**Question 64**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nam 30 tuổi, đến khám vì cảm giác đầy bụng ngay sau ăn, kèm theo ợ hơi. Bệnh nhân kể thêm một số triệu chứng sau đây, triệu chứng nào gợi ý bệnh trào ngược nhiều nhất?


- ☒ a. Tăng tiết nước bọt
- ☐ b. Đắng miệng
- ☐ c. Mòn men răng
- ☐ d. Khàn tiếng

**Question 65**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 47 tuổi, hút thuốc lá 20 năm, 1 gói/ngày, uống rượu 250ml/ngày. Bệnh 6 tháng gây sút sứt cân hơi thở hôi. Khám thấy bệnh nhân lử đừ mệt mỏi ngón tay dùi trống và hội chứng đông đặc 1/2 dưới phải. X quang lồng ngực thẳng có mực nước hơi với tổn thương thành mỏng đều. Chẩn đoán nhiều khả năng nhất là gì?


- ☐ a. Kén khí phổi bội nhiễm
- ☐ b. Ung thư phổi hoại tử
- ☐ c. Thoát vị hoành
- ☒ d. Áp xe phổi

**Question 66**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ, 34 tuổi, đến khám vì phù toàn thân. Bệnh 3 ngày, tăng 7 kg, tiểu ít khoảng 200 ml/24 giờ, tiểu bọt. Khám ghi nhận phù toàn thân. Thể tích nước tiểu mỗi ngày của bệnh nhân phù hợp với chẩn đoán nào sau đây?


- ☐ a. Bí tiểu
- ☒ b. Thiếu niệu
- ☐ c. Vô niệu
- ☐ d. Đa niệu

**Question 67**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 40 tuổi, đến khám vì đau hông lưng phải. Bệnh khoảng 2 ngày nay với sốt cao kèm đau hông lưng phải, không tiêu chày, không tiểu gắt buốt. Tiền căn: tăng huyết áp đang điều trị thuốc viên uống. Khám ghi nhận vẻ mặt nhiễm trùng, ấn đau hông phải, bụng mềm, các cơ quan khác chưa ghi nhận bất thường. Tổng phân tích nước tiểu Protein 1 g/L; Ery 125/ $\mu$ L; Leuko 500/ $\mu$ L; Nitrite âm. Chẩn đoán nghĩ đến nhiều nhất của bệnh nhân này là gì?

- ☐ a. Viêm bàng quang cấp
- ☐ b. Viêm tiền liệt tuyến cấp
- ☐ c. Viêm niệu đạo cấp
- ☒ d. Viêm đài bể thận cấp

**Question 68**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ 83 tuổi, thể trạng gầy, đang điều trị suy tim tại khoa nội tim mạch, X-quang lồng ngực phát hiện tràn dịch màng phổi phải. Kết quả dịch màng phổi: dịch vàng nhạt, protein 3.7 g/dL, LDH 102 UI/L, BC 980/mm<sup>3</sup> (Neutrophil 67%, Lympho 33%). Xét nghiệm máu: protein 6.9 g/dL, LDH 210 UI/L. Để chẩn đoán nguyên nhân gây ra tràn dịch cần làm xét nghiệm gì?

- ☐ a. ADA dịch màng phổi, PCR dịch màng phổi
- ☐ b. ADA dịch màng phổi, AFB dịch màng phổi
- ☒ c. Albumin máu, albumin dịch màng phổi, NT-ProBNP dịch
- ☐ d. Albumin máu, albumin dịch màng phổi, cholesterol máu




**Question 69**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Một bệnh nhân nam 45 tuổi, được chuyển tới bệnh viện X trong tình trạng sốt cao, ho đàm, khó thở 2 ngày nay. Bệnh nhân đã từng điều trị tại bệnh viện địa phương Y trong 7 ngày với chẩn đoán xuất huyết não sau tai nạn giao thông cách đây 7 ngày. Khám: GCS 13 điểm, nuôi ăn qua sonde, mạch 98 lần/phút, nhịp thở 20 lần/phút, SpO2 95% với oxy canula 6 lít/phút, huyết áp 110/70 mmHg, ran nổ 1/2 dưới phổi trái, không phù chân. Chẩn đoán nào sau đây là phù hợp nhất?


- ☐ a. Thuyên tắc phổi
- ☒ b. Viêm phổi bệnh viện
- ☐ c. Viêm phổi liên quan chăm sóc y tế
- ☐ d. Viêm phổi cộng đồng

**Question 70**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nữ 57 tuổi, gần đây thấy đau vùng thượng vị nhiều khi đói, ăn vào giảm đau, kèm theo buồn nôn khi đau nhiều. Ngoài ra không ợ chua, ợ nóng. Tiền căn: thoái hóa khớp gối hai bên thường sử dụng thuốc Diclofenac đường uống. Gia đình có anh trai bị Ung thư dạ dày. Bệnh nhân được chỉ định Nội soi dạ dày để chẩn đoán. Dấu hiệu nào KHÔNG là dấu hiệu báo động trên bệnh nhân này?


- ☐ a. Thường xuyên uống Diclofenac
- ☐ b. Tuổi > 40
- ☐ c. Buồn nôn khi đau nhiều
- ☒ d. Gia đình có anh trai bị Ung thư dạ dày

**Question 71**

Complete

Marked out of

1.00


 Flag question

Bệnh nhân nam 64 tuổi nhập khoa cấp cứu trong tình trạng thở khó khè, tím tái, không nói chuyện nổi. Khám lâm sàng ghi nhận, mạch 125 lần/phút; huyết áp 150/90 mmHg; nhiệt độ 36,8°C; nhịp thở 36 lần/phút; SpO2 80% (khí trời). Lồng ngực cân đối di động theo nhịp thở, gõ trong khắp 2 phổi, nghe có rale ngáy rõ ở thì thở ra khắp ngoại biên 2 phổi. Bệnh nhân này có hội chứng gì?

- ☐ a. Hội chứng tắc nghẽn đường hô hấp dưới
- ☒ b. Hội chứng tràn khí màng phổi
- ☐ c. Hội chứng trung thất
- ☐ d. Hội chứng hang

**Question 72**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nữ, 73 tuổi, nhập viện vì khó thở. Bệnh nhân đã được chẩn đoán Suy tim, rung nhĩ đáp ứng thất nhanh, nhồi máu cơ tim cũ thành trước với bệnh 2 nhánh mạch vành đã can thiệp đặt stent nhánh động mạch liên thất trước, bệnh thận mạn giai đoạn 3b. Khám nhận thấy có mòm tim ở liên sườn VI ngoài trung đòn trái 1 cm, ran ẩm, ran ngáy và ran rít lan toả 2 bên, BMI 27 kg/m<sup>2</sup>. Kết quả siêu âm tim nào phù hợp với chẩn đoán của bệnh nhân?

- ☐ a. Giảm động vách liên thất và thành bên, LVEF 40%
- ☐ b. Giảm động toàn bộ thất trái, LVEF 60%
- ☒ c. Rối loạn chức năng tâm trương thất trái, LVEF 58%
- ☐ d. Không rối loạn vận động vùng, LVEF 42%

**Question 73**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân **xơ gan** có kết quả thăm khám và xét nghiệm như sau: Ngủ gà, bụng nhẹ, Bilirubin toàn phần 2.8 g/dL, thời gian Prothrombin 16 giây. Bệnh nhân được chẩn đoán **Xơ gan** Child - Pugh C 11 điểm. Nồng độ Albumin/máu của bệnh nhân là bao nhiêu?

- ☐ a. 3 – 3,5 mg/dL
- ☐ b. < 2,8 mg/dL
- ☐ c. 2,8 – < 3 mg/dL
- ☒ d. > 3,5 mg/dL

**Question 74**

Complete

Marked out of  
1.00

Flag question

Bệnh nhân nam, 26 tuổi, đến khám vì ho đàm có máu. Ho khạc đàm khoảng 2 tuần nay, lúc đầu ho đàm đục nhưng khoảng 2 ngày gần đây ho đàm có lẫn máu. Bệnh nhân vẫn ăn uống được, không sụt cân và không sốt. Chưa ghi nhận bệnh lý trước đây. Hút thuốc lá 2-3 điếu/ngày, uống rượu bia thỉnh thoảng khi có tiệc. Khám lâm sàng không ghi nhận bất thường. Dựa vào kết quả sau, tổn thương gây ho ra máu ở vị trí nào sau đây?



- ☒ a. Thùy trên phổi phải
- ☐ b. Thùy giữa
- ☐ c. Thùy dưới phổi phải
- ☐ d. Phổi phải, chưa biết được thùy nào

**Question 75**

Complete

Marked out of  
1.00

Flag question


Bệnh nhân nam, 32 tuổi, nhập viện vì đau bụng. Bệnh nhân có tiền căn loét dạ dày cách 2 năm. Cách nhập viện 2 giờ, Bệnh nhân đột ngột đau dữ dội vùng thượng vị, sau đó lan khắp bụng kèm sốt lạnh run 39.0°C. Kết quả chọc dịch màng bụng: Bạch cầu đa nhân trung tính: 1230/mm<sup>3</sup>. Cấy dịch màng bụng ra nhiều loại vi trùng. Chẩn đoán phù hợp nhất là gì?

- ☒ a. Viêm phúc mạc nhiễm khuẩn thứ phát
- ☐ b. Viêm phúc mạc nhiễm khuẩn nguyên phát
- ☐ c. Nhồi máu mạc treo biến chứng hoại tử ruột
- ☐ d. Du khuẩn bụng



**Question 76**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nam 61 tuổi, tiền căn tăng huyết áp không điều trị thuốc. Cách nhập viện 1 ngày, bệnh nhân cảm thấy xây xẩm chóng mặt và tê nửa người bên phải. Sau đó người nhà phát hiện bệnh nhân méo miệng sang trái và liệt nửa người bên phải. Bệnh nhân được đưa đến bệnh viện. Huyết áp ghi nhận là 180/90 mmHg. Đây là biến chứng gì của tăng huyết áp?

- ☐ a. Bệnh não do tăng huyết áp
- ☒ b. Nhồi máu não hoặc xuất huyết não
- ☐ c. Cơ thoáng thiếu máu não
- ☐ d. Triệu chứng do huyết áp tăng

**Question 77**

Complete


Marked out of  
1.00 Flag question

Bệnh nhân nam, 37 tuổi, đến khám vì đỏ da toàn thân kèm ngứa, đau khớp, sốt 38 độ C khoảng 3 ngày. Xét nghiệm tình cờ phát hiện creatinine huyết thanh tăng, tiểu 1500 mL/ngày, nước tiểu vàng sậm. Tổng phân tích nước tiểu: pH 7, d 1,020, Protein 100 mg/dL, Glucose âm tính, Hồng cầu 50/μL, bạch cầu 75/μL, nitrit âm tính, creatinine niệu 70 mg/dL. BUN 75 mg/dL, creatinine 4,0 mg/dL, Na<sup>+</sup> 126 mEq/L, K<sup>+</sup> 5,6 mEq/L, Cl<sup>-</sup> 95 mEq/L, Ca<sup>++</sup> 1,9 mEq/L. Kết quả đạm niệu 24 giờ nào sau đây phù hợp nhất với bệnh nhân?

- ☐ a. 0,5 g/24h
- ☒ b. 1,5 g/24h
- ☐ c. 2,5 g/24h
- ☐ d. 3,5 g/24h

**Question 78**

Complete

Marked out of  
1.00 Flag question

Tỉ lệ tử vong 30 ngày của bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp thuộc phân độ Killip IV là khoảng bao nhiêu ?


- ☐ a. 40%
- ☐ b. 20%
- ☐ c. 80%
- ☒ d. 60%

**Question 79**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 30 tuổi, nhập viện vì khó thở. Một năm nay bệnh nhân bắt đầu khó thở khi chạy bộ buổi sáng và phải chuyển sang đi bộ, nhưng đi khoảng 500 mét là khó thở. Khám huyết áp 100/70 mmHg, mạch đều 100 lần/phút. Mỏm tim ở khoang liên sườn VI, lệch ra đường nách trước. Có dấu Harzer và dấu này trước ngực. Tim T1 – T2 đều rõ, tần số 100 lần/phút, có T3 ở mỏm tim. Phổi không ran. Kết quả nào sau đây trên siêu âm tim là KHÔNG không phù hợp?


- ☐ a. Giãn lớn 4 buồng tim
- ☐ b. Phân suất tống máu thất trái EF 32%
- ☐ c. Hở van hai lá mức độ nhẹ
- ☒ d. Thông liên nhĩ

**Question 80**

Complete

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 21 tuổi, đến khám vì tiểu đục. Cách nhập viện 3 ngày, bệnh nhân tiểu buốt kèm tiểu đục đầu dòng. Bệnh nhân thú nhận có giao hợp không bảo vệ. Khám: Mạch 80 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, nhiệt độ 3702 C. Tim đều, phổi trong, bụng mềm, chạm thận âm tính, cầu bàng quang âm tính. Soi nhuộm gram: thấy nhiều song cầu gram âm. Tác nhân gây bệnh nào sau đây nhiều khả năng gây nên bệnh cảnh trên?

- ☒ a. *Neisseria gonorrhoeae*
- ☐ b. *Escherichia coli*
- ☐ c. *Pseudomonas aeruginosa*
- ☐ d. *Staphylococcus aureus*